

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HSST

Ngày 24 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Kim Dung và bà Nguyễn Thị Thúy Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Vân, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố V

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng, Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn M, sinh ngày 11/08/2001; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã A, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; văn hóa: 12/12; đoàn thể, Đảng phái: Không; con ông Bùi Văn V và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; quá trình hoạt động: Không; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/11/2020 đến nay (có mặt).

Bị hại: Chị Ngô Thị Huyền T, sinh ngày 01/12/2003; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Ngô Quang V, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1971 (bố, mẹ chị T); nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Hương Đình, xã An Hòa, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người làm chứng: Ông Trần Kết Đ, sinh năm 1957; nơi cư trú: Khu hành chính 12, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 25/11/2020, Bùi Văn M điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 88K1-175.14 đi từ nhà đến Quảng trường Hồ Chí Minh, thành phố V chơi. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, M

đi xe máy từ Quảng trường theo đường Lý Thái Tổ, phường Liên Bảo, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc về nhà. Khi đi đến ngã tư đường sắt đoạn giao nhau giữa đường Lý Thái Tổ và đường Kim Ngọc thuộc xã Định Trung, thành phố V, M nhìn thấy chị Ngô Thị Huyền T đang ngồi trên xe máy điện biển kiểm soát: 88MĐ5- 009.83, hai chân chạm xuống đất, ngồi sau xe là cháu Ngô Minh Nh (em trai chị T), dừng đỗ ở lề đường bên phải theo chiều đi của M. Chị T đang sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng để nghe điện nên M nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài. M điều khiển xe máy đi qua vị trí chị T ngồi để quan sát, đến lối mở đầu tiên, cách vị trí chị T khoảng 30m rồi điều khiển xe máy quay đầu lại. M tăng ga, áp sát bên trái của chị T rồi dùng tay phải giật chiếc điện thoại Iphone 6 chị T đang cầm trên tay. Khi vừa giật được chiếc điện thoại của chị T thì M bị mất lái khiến cả người và xe đổ, ngã ra đường thì bị quần chúng nhân dân giữ và bàn giao cho Công an thành phố V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 88K1-175.14 và 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng.

Tại bản kết luận định giá số: 187/KL-HĐĐG ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND thành phố V kết luận: *01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu vàng trị giá 2.500.000đ.*

Cáo trạng số 23/CT-VKSNDTP.VY ngày 27/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Bùi Văn M về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Bùi Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa tuy nhiên quá trình điều tra khai nhận như nội dung Cáo trạng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà H có mặt tại phiên tòa khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích đánh giá nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn M phạm tội “Cướp giật tài sản”; Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn M từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù; xác nhận Cơ quan điều tra đã trả chị Ngô Thị Huyền T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng và trả bà Nguyễn Thị H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 88K1- 175.14 và không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/11/2020, tại khu vực đường Lý Thái Tổ thuộc địa phận xã Định Trung, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Bùi Văn M có hành vi sử dụng xe máy để cướp giật 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng (trị giá 2.500.000đ) của chị Ngô Thị Huyền T rồi bỏ chạy thì bị bắt giữ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm;”

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 10 năm tù nên theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm rất nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Xét thấy bị cáo là người có sức khỏe nhưng không chịu khó rèn luyện tu dưỡng bản thân, do muốn có tiền tiêu sài cá nhân đã bất chấp để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[5] Về dân sự và xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 là tài sản của chị Ngô Thị Huyền T. Ngày 14/01/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là đúng pháp luật. Chị T nhận tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS: 88K1- 175.14 là tài sản của bà Nguyễn Thị H (mẹ bị cáo). Ngày 25/11/2020, bị cáo mượn xe của bà H để đi chơi sau đó thực hiện hành vi cướp giật tài sản, bà H không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Do vậy, ngày 14/01/2021, Công an thành phố V đã trả lại bà H chiếc xe máy là phù hợp. Bà H nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/11/2020).

2. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Bùi Văn M phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND TP V;
- Công an TP V;
- Chi cục THADS TP V;
- TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo và Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Màu Văn Mùi